

Bà Rịa-Vũng Tàu, ngày 14 tháng 02 năm 2011

BÁO CÁO VỀ DỰ KIẾN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN 2010

Đơn vị: đồng

STT	Nội dung	Tỷ lệ trích lập %	Số tiền
I	Các chỉ tiêu		
1	Xếp loại doanh nghiệp năm 2010	B	
2	Chỉ tiêu tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu (Trước thuế)		0
	+ Năm ngoái		0
	+ Năm nay	4.93	
3	Số phải nộp ngân sách		
	+ Năm ngoái		38,606,500,726
	+ Năm nay		55,136,341,299
4	Tổng quỹ lương thực hiện		28,516,297,175
5	Thu nhập bình quân người/tháng, trong đó:		8,115,000
	+ Chủ tịch HĐQT (chủ tịch Công ty)		32,615,119
	+ Thành viên HĐQT		19,983,188
	+ Tổng giám đốc		28,799,979
6	Tổng số lao động bình quân năm 2010		306
II	Phân phối lợi nhuận		
1	Tổng lợi nhuận thực hiện		29,834,618,864
2	Thuế TNDN phải nộp		7,483,869,484
3	Chia lãi cho các thành viên góp vốn liên kết (nếu có)		18,145,680,000
4	Bù đắp lỗ năm trước (nếu có)		
5	Chi khác theo quy định (thù lao, quỹ ANQP, bảo hiểm...)		127,285,804
6	Quỹ dự phòng tài chính 10%		407,778,358
7	Lợi nhuận còn lại (=1-2-3-4-5-6)		3,670,005,219
8	Vốn chủ sở hữu bình quân trong năm		604,856,000,000
9	Vốn tự huy động bình quân trong năm		
10	Tỷ lệ vốn nhà nước đầu tư (=8/(8+9))		
11	Tỷ lệ vốn tự huy động BQ trong năm (=9/(8+9))		
12	Lợi nhuận chia theo vốn chủ sở hữu (=7*10)		
13	Lợi nhuận chia theo vốn tự huy động (=7*11)		
	Trong đó:		
13.1	+ Trích quỹ đầu tư phát triển (dự trữ bổ sung vốn điều lệ)		1,111,173,179
13.2	+ Trích quỹ thưởng ban điều hành		
13.3	+ Trích quỹ khen thưởng & phúc lợi		2,558,832,040
	Trong đó : Quỹ khen thưởng		1,279,416,020
	Quỹ phúc lợi		1,279,416,020

III	Bổ sung phân phối quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi (đối với công ty đặc thù)		
	+ Bổ sung từ Quỹ đầu tư phát triển		
	+ Bổ sung từ lợi nhuận được chia theo vốn chủ sở hữu		
IV	Tổng số hai quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi được trích (= điểm 13.3, mục II + mục III)		2,558,832,040
V	Lợi nhuận nộp về Tập đoàn (= điểm 12, mục II - điểm 2, mục III)		

Lập biểu

Kế toán trưởng

Tổng giám đốc


Trần Thị Bảo Xuân





NGUYỄN TIẾN DŨNG